

Số: 47/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 15 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 71/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Trương Thanh T; sinh năm 1990

Địa chỉ: tổ 2, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

- Chị Nguyễn Kiều Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: bản V, Xã S, huyện Đ, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Trương Thanh T và chị Nguyễn Kiều Th trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Thanh T và chị Nguyễn Kiều Th là vợ chồng hợp pháp theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 09/2020, ngày 08/5/2020 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện Đ, tỉnh Lai Châu. Đến nay, anh T và anh Th thực sự tự nguyện ly hôn và đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Anh Trương Thanh T và chị Nguyễn Kiều Th đã thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung; việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con cái, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân và gia đình đều được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên đương sự, của con chung, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Kiều Th và anh Trương Thanh T thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con:** Chị Nguyễn Kiều Th và anh Trương Thanh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Trường G, sinh ngày 29/6/2020. Chị Th và anh T thỏa thuận như sau: Chị Nguyễn Kiều Th là người trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là cháu Nguyễn Trường G, sinh ngày 29/6/2020 đến khi cháu G thành niên (đủ 18 tuổi).

Về phân cấp dưỡng nuôi con chung: chị Th anh T thống nhất anh T không cấp dưỡng nuôi cháu G.

Anh Trương Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh Tùng thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung:** chị Nguyễn Kiều Th và anh Trương Thanh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Trương Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Xác nhận anh T đã nộp đủ số tiền lệ phí trên theo biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0001633 ngày 16/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Sơn Bình, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh